

Xây dựng đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tại tỉnh Vĩnh Long hiện nay

ThS. LÊ THỊ HỒNG NHIÊN

NCS, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh; Email: nhienlth.tctvl@gmail.com

Tóm tắt: Những năm qua, được sự quan tâm của Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long, Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tại tỉnh Vĩnh Long đạt được những kết quả tích cực, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bên cạnh đó, thực tiễn cũng gặp phải những khó khăn nhất định. Bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tại tỉnh Vĩnh Long hiện nay.

Từ khóa: đội ngũ trí thức, khoa học và công nghệ, trí thức tỉnh Vĩnh Long.

1. Những vấn đề cơ bản về xây dựng đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ

Trong tiếng Latinh, thuật ngữ *Intelligentia* nghĩa là sự hiểu biết, sự thông minh; trong tiếng Anh, thuật ngữ *Intellectual* dùng để chỉ những người có học vấn cao và có những hoạt động mà trong đó họ suy nghĩ nghiêm túc về các sự việc⁽¹⁾. Tại Việt Nam, đã có khá nhiều định nghĩa về trí thức; tác giả Hoàng Phê định nghĩa, trí thức là người chuyên làm việc lao động trí óc và có tri thức chuyên môn cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp của mình⁽²⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vai trò của trí thức, Người từng khẳng định, trí thức Việt Nam đã gánh một phần quan trọng trong cuộc kháng chiến cứu quốc và gánh một phần quan trọng trong công việc kiến quốc. Hiện nay hầu hết nhân viên trong Chính phủ trung ương là người trí thức⁽³⁾; Những người trí thức tham gia cách mạng, tham gia kháng chiến rất quý báu cho Đảng. Không có những người đó thì công việc cách mạng khó khăn thêm nhiều⁽⁴⁾.

Xây dựng đội ngũ trí thức luôn được Đảng ta quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện qua các nhiệm kỳ đại hội, đến Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Có cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học. Ưu

tiên đầu tư phát triển hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo của trí thức. Trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học và công nghệ Việt Nam có trình độ chuyên môn cao ở trong nước và nước ngoài, nhất là các nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học có khả năng chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng. Thật sự tôn trọng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện của chuyên gia, đội ngũ trí thức⁽⁵⁾. Chủ trương của Đảng đã được các cấp, các ngành tỉnh Vĩnh Long tập trung triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả.

2. Thực trạng xây dựng đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tại tỉnh Vĩnh Long

a) Kết quả đạt được

Trên cơ sở nghiên cứu và quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, cấp ủy, chính quyền tỉnh Vĩnh Long đã ban hành nhiều văn bản xây dựng đội ngũ trí thức. Cụ thể, Nghị quyết số 106/2009/NQ-HĐND ngày 9/7/2009 về xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Vĩnh Long đến năm 2020; Quyết định 1855/QĐ-UBND năm ngày 12/8/2009 về đề án xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Vĩnh Long đến năm 2020; Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 3/11/2008 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

Tính đến năm 2022, trên toàn tỉnh Vĩnh Long số cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ

cao đẳng trở lên có trên 35.000 người (gần 3,5% dân số), trong đó có 4 phó giáo sư, 95 tiến sĩ và 1.462 cán bộ có trình độ thạc sĩ. Số trí thức trẻ ngày càng đông và thể hiện tính năng động, sáng tạo, thích ứng nhanh với môi trường mới⁽⁶⁾. Như vậy, việc xây dựng đội ngũ trí thức và lao động qua đào tạo, nâng cao tay nghề ngày càng được bổ sung và đáp ứng về cơ cấu, chất lượng, phục vụ có hiệu quả trong các thành phần kinh tế của tỉnh Vĩnh Long.

Trong thời gian qua, cấp ủy, chính quyền tỉnh Vĩnh Long đã ban hành các quyết sách trong lĩnh vực khoa học và công nghệ như: Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Long đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Các đề án thuộc chương trình mục tiêu của tỉnh như Đề án Vĩnh Long 100, Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Vĩnh Long đến năm 2020 đã góp phần trẻ hóa và làm chuyển biến về chất lượng của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong tỉnh.

Đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức, theo báo cáo của Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh Vĩnh Long, giai đoạn 2008 - 2022, toàn tỉnh Vĩnh Long đã đào tạo 8.060 cán bộ, công chức, viên chức đạt trình độ đại học và trên đại học, nâng tổng số cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học, cao đẳng và sau đại học lên hơn 35.000 người⁽⁷⁾. Nhờ vậy, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh đã được nâng lên, tính đến tháng 8/2022, toàn tỉnh Vĩnh Long có trên 70% cán bộ lãnh đạo, quản lý, trưởng, phó ngành tỉnh và cấp huyện có trình độ thạc sĩ trở lên; có 60% giảng viên trường cao đẳng và 75% giảng viên trường đại học có trình độ thạc sĩ trở lên⁽⁸⁾. Đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng lực lượng lao động chuyên môn, kỹ thuật, giai đoạn 2008 - 2022, tỉnh Vĩnh Long đã đào tạo nghề nghiệp cho hơn 163.433 lao động có chuyên môn kỹ thuật, đạt 55,97%; trong đó, 16,78% lao động có bằng cấp, chứng chỉ hành nghề; hỗ trợ các doanh nghiệp đào tạo 130 người đạt trình độ quản lý bậc cao và 1.160 quản lý bậc trung⁽⁹⁾.

Về chính sách đãi ngộ, tôn vinh, trọng dụng trí thức, Tỉnh ủy Vĩnh Long, Ủy ban Nhân dân tỉnh

Vĩnh Long đã chi ngân sách hàng năm cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng trí thức. Kết quả là đã có hơn 157.243 lượt học sinh, sinh viên được hỗ trợ với tổng số tiền gần 145 tỷ đồng⁽¹⁰⁾.

Đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tỉnh Vĩnh Long đã phát huy đã tích cực tư vấn, phản biện, cung cấp nhiều luận cứ khoa học làm cơ sở cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách của cấp ủy, chính quyền tỉnh; nhiều đề tài tập trung vào phục vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng các tiêu chuẩn và hệ thống quản lý chất lượng quốc tế, tham gia các chương trình điều tra cơ bản, các dự án phát triển kinh tế theo hướng bền vững gắn với bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân.

b) Những hạn chế, tồn tại

Một là, nhận thức của một số cấp ủy, cán bộ lãnh đạo về tầm quan trọng của xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ còn hạn chế, ít quan tâm đến bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao và tôn vinh những trí thức có tài năng.

Hai là, mặc dù đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ toàn tỉnh đã có sự phát triển cả về số lượng và chất lượng, song vẫn thiếu các chuyên gia giỏi, các chuyên gia đầu ngành và các cán bộ quản lý, lãnh đạo có năng lực ở một số lĩnh vực quan trọng của tỉnh. Trình độ ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức còn hạn chế.

Ba là, công tác đào tạo, bồi dưỡng trí thức ở nước ngoài còn gặp khó khăn. Công tác đào tạo, bồi dưỡng của các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng có sự phát triển khá nhanh nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng chưa thật sự theo kịp sự phát triển của tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh. Công tác đào tạo sau đại học chưa thực sự cân đối về cơ cấu ngành nghề, một số cán bộ, công chức, viên chức có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ nhưng chưa có nhiều cống hiến cho tỉnh.

Bốn là, việc thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài chưa hiệu quả, mới chỉ dừng lại ở mức độ chú trọng bằng cấp mà chưa đánh giá đúng

thực chất hiệu quả công việc. Ở một số ngành xảy ra tình trạng chảy máu chất xám.

3. Giải pháp tăng cường xây dựng đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tại tỉnh Vĩnh Long thời gian tới

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vai trò trí thức và nguồn nhân lực chất lượng cao để phục vụ cho quá trình phát triển đất nước nói chung và tỉnh Vĩnh Long nói riêng. Tỉnh ủy Vĩnh Long, Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Long cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách về xây dựng đội ngũ trí thức, về các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng. Đặc biệt cần ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong công tác tuyên truyền, biên soạn và phát hành các tài liệu, ấn phẩm liên quan đến công tác xây dựng đội ngũ trí thức, về chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài.

Hai là, xây dựng môi trường làm việc dân chủ, minh bạch, chuyên nghiệp nhằm tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức phát huy sức sáng tạo trong công việc. Tạo điều kiện để đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ được tiếp cận và tham gia vào các chương trình khoa học và công nghệ, các đề tài nghiên cứu cấp tỉnh và cao hơn, quan tâm đến những vấn đề mà thực tiễn đang đặt ra như việc ứng dụng các tiến bộ công nghệ vào quy trình xử lý công việc để thực hiện chuyển đổi số trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, để thức có cơ hội được công nhận và sáng tạo. Đồng thời, tiếp tục xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các chính sách thu hút, trọng dụng đối với đội ngũ trí thức, có cơ chế đãi ngộ kịp thời và hợp lý để thu hút được nhiều hơn đội ngũ trí thức trong nước và nước ngoài về tỉnh công tác.

Ba là, đổi mới quản lý nhà nước về phát triển nhân lực và có chính sách đãi ngộ và thu hút nhân lực có trình độ cao tham gia vào giảng dạy và nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ; mở rộng phát triển các nguồn quỹ khuyến học, khuyến tài trao học bổng gắn liền với cơ hội thực tập cho sinh viên nhằm tạo môi trường làm việc tốt cho đội ngũ trí thức trẻ. Đồng thời, mở rộng liên kết hợp

tác với các trường đại học trong và ngoài nước, đưa cán bộ đi đào tạo, nhất là đào tạo các lĩnh vực công nghệ cao và đào tạo sau đại học. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, tìm hiểu nhu cầu lao động của doanh nghiệp để có hướng đào tạo hợp lý.

Bốn là, thực hiện tốt việc tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức. Chú trọng công tác tạo nguồn cán bộ quản lý, lãnh đạo, đặc biệt là việc cất nhắc đội ngũ cán bộ trẻ cho các vị trí lãnh đạo, quản lý trong thời gian tới. Chú trọng công tác tìm kiếm, phát hiện nhân tài trong học sinh, sinh viên để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kịp thời. Xây dựng lộ trình, kế hoạch để thu hút, trọng dụng đối với đội ngũ trí thức là sinh viên mới tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc trong các cơ sở giáo dục có uy tín trong cả nước và nước ngoài. Nghiên cứu, rà soát lại số lượng và trình độ của đội ngũ trí thức hiện có để có những điều chỉnh, bố trí, luân chuyển công tác đúng quy trình. Đối với những trí thức có tư duy mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm thì cần phải có cơ chế trọng dụng.

Năm là, thực hiện chính sách tôn vinh, khen thưởng trí thức, đánh giá dựa trên mức độ hoàn thành công việc, năng lực công tác trong thực tiễn của đội ngũ trí thức. Bên cạnh đó, cần có những hình thức xử lý kịp thời các hành vi vi phạm của một bộ phận trí thức trong quá trình công tác./.

(1) Boudon, Raymond, et Francois Bourricaud (1986), Dictionnaire critique de la sociologie (2e édition), Presses Universitaires de France, Paris.

(2) Hoàng Phê (2000), *Từ điển Tiếng Việt*, Trung tâm Từ điển ngôn ngữ, H., tr.1034.

(3), (4) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, T.5, Nxb. Chính trị Quốc gia sự thật, H., tr.200, 275.

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., tr.167.

(6) Phương Thúy (2021), Sáng tạo, cống hiến cho quê hương, <https://baovinhlong.vn>, ngày 04 tháng 09 năm 2023.

(7), (8), (9), (10) Đặng Quỳnh Mai (2023), *□Vĩnh Long xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ t rí thức trong thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) tham gia đóng góp quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của địa phương□*, Thông tin Khoa học và Kỹ thuật, số Xuân 2023, tr.11.